

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

2. Quyền sử dụng đất của bên A đối với thửa đất theo ***“Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất”*** số phát hành: **DO 886207**, số vào Sổ cấp GCN: **VP 09796** do Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai cấp ngày: 09/04/2024. **Cụ thể như sau:**

- Thửa đất số: **171**
- Tờ bản đồ số: **3**
- Địa chỉ: xã Quảng Tiến, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (nay là xã Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai).
- Diện tích: 126,1m² (Bằng chữ: một trăm hai mươi sáu phẩy một mét vuông). Trong đó: Diện tích được cấp: 126,1m²; không được cấp: 0,0m².
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng
- Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm.
- Thời hạn sử dụng: Đến ngày 31/05/2048.
- Nguồn gốc sử dụng: Nhận chuyển nhượng đất được Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất.

ĐIỀU 2

ĐIỀU KIỆN TẶNG CHO

Bên A tặng cho bên B **toàn bộ** các quyền sử dụng đất nêu trên với không điều kiện.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

1. **Bên A** giao và **Bên B** nhận **toàn bộ** các giấy tờ về quyền sử dụng sau khi ký hợp đồng.

Địa điểm: do hai bên tự thỏa thuận

2. **Bên A** giao và **Bên B** nhận **toàn bộ** thửa đất đúng như thực trạng nêu trên sau khi ký hợp đồng.

Bên B có trách nhiệm thực hiện thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền. **Bên A** phải hỗ trợ, tạo điều kiện cho **Bên B** hoàn thành thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất tại cơ quan có thẩm quyền

3. Quyền sử dụng đối với thửa đất nêu trên được chuyển cho bên B, kể từ thời điểm bên B thực hiện xong thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất.

ĐIỀU 4

VIỆC NỘP THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ

Thuế, phí và lệ phí liên quan đến việc tặng cho **toàn bộ** quyền sử dụng đất nêu trên gồm: thuế thu nhập cá nhân, lệ phí trước bạ do **Bên B** nộp.

ĐIỀU 5

CAM KẾT CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam kết sau đây:

1. Bên A cam kết:

a. Quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất nêu trên:

- Là có thật, đúng với giấy chứng nhận nêu trên;
- Thuộc quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất của bên A;
- Không có tranh chấp về quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất và quyền thừa kế;

- Không thế chấp, bảo lãnh, chuyển nhượng, tặng cho, cho thuê, trao đổi, kê khai làm vốn của doanh nghiệp hoặc thực hiện nghĩa vụ khác;
- Không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;
- b. Không còn bất kỳ giấy tờ nào về quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất nêu trên;
- c. Các chứng từ về quyền sử dụng đất có tài sản gắn liền với đất nêu trên là bản chính;
- d. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả những thỏa thuận với bên B được ghi trong hợp đồng này.
- e. Việc giao kết hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc

2. Bên B cam kết:

- a. Thực hiện đúng và đầy đủ những thỏa thuận với **Bên A** đã ghi trong hợp đồng này.
- b. Việc giao kết hợp đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hoặc ép buộc

3. Hai bên cùng cam kết:

- a. Đã khai đúng sự thật và chịu trách nhiệm về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ liên quan;
- b. Kể từ ngày ký hợp đồng này, không bên nào được sử dụng bản chính chứng từ sở hữu, sử dụng để thực hiện thế chấp, bảo lãnh, chuyển nhượng, tặng cho, trao đổi, kê khai làm vốn doanh nghiệp hoặc các giao dịch khác với bất kỳ hình thức nào cho đến khi hoàn thành thủ tục đăng ký quyền sở hữu;
- c. Các bên cùng cam kết đã xem xét tìm hiểu kỹ về tình trạng pháp lý cũng như thực tế và cùng xác nhận đối tượng của hợp đồng, giao dịch là có thật như đặc điểm, tình trạng đã được mô tả trong hợp đồng, giao dịch và không đề nghị Công chứng viên xác minh hoặc yêu cầu giám định.

ĐIỀU 6

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên công nhận đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc tham gia hợp đồng, giao dịch này.
2. Hai bên đã tự đọc lại hợp đồng này, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng và đã ký (điêm chỉ) vào hợp đồng trước mặt công chứng viên.

BÊN TẶNG CHO

BÊN ĐƯỢC TẶNG CHO